

Bản án số: 51/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 11-9-2024

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SON, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Hà

2/ Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa: không

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXX-ST, ngày 06 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Viên - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Bị đơn: Anh Phạm Văn Hưng - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 24/6/2024, bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Thị Viên trình bày: chị và anh Phạm Văn Hưng kết hôn với nhau vào ngày 29/3/2013, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Bạch cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có con chung, nhiều bất đồng xảy ra. Năm 2020, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên đã sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian sống ly thân, hai bên không còn quan tâm gì đến nhau. Xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Hưng theo quy định; về con: vợ chồng không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn Hưng: sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Hưng cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Hưng vắng mặt, nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Hưng đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Viên vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng chị vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn anh Hưng được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Viên, anh Hưng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Viên và anh Phạm Văn Hưng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống cùng nhau đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn theo chị Viên trình bày là do vợ chồng không có con chung nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị Viên đề nghị ly hôn anh Hưng theo quy định. Xét thấy vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Viên, cho chị Viên được ly hôn anh Hưng là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng không có con chung nên chị Viên không yêu cầu nên HĐXX miễn xét.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Viên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Viên phải chịu án phí DSST về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24;

điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Viên, cho chị Viên được ly hôn anh Phạm Văn Hưng.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Viên phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu BLTU/23, số 0005360, ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Viên đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyền kháng cáo: Chị Viên, anh Hưng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Bạch
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hạnh

Trần Văn Hà

Lê Thị Huệ